

Bản án số: 131/2021/HSST  
Ngày 18 tháng 11 năm 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Duyên**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Trần Hoài Duy**.

2/ Bà **Phạm Thị Hồng Thái**.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà **Vũ Thị Thùy Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Bà **Đoàn Thị Thủy Tiên** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2021/HSST ngày 07 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHAN NGỌC C (Lép)**, sinh ngày 15/5/1984 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp N P, xã B N, huyện D M C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: không biết chữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; cha: Phan Văn T, sinh năm 1961, mẹ: Trần Kim K, sinh năm 1963 (chết); vợ, con: không có;

**Tiền án: Có 03 tiền án:**

- Bản án số: 57/2007/HSST ngày 24/8/2007 của Tòa án nhân dân huyện H T, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/01/2012, chưa thi hành án số tiền nộp sung quỹ Nhà nước 150.000 đồng.

- Bản án số: 08/2015/HSST ngày 17/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện H T, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/12/2015, chưa thi hành tiền án phí 200.000 đồng và tiền nộp sung quỹ Nhà nước 700.000 đồng.

- Bản án số: 35/2016/HSST ngày 30/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện H T, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/02/2017, chưa thi hành tiền án phí 200.000 đồng.

**Tiền sự: Có 03 tiền sự:**

- Quyết định số: 65/QĐ-XPVPHC ngày 29/4/2016 của Công an xã B N, huyện D M C, tỉnh Tây Ninh xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt.

- Quyết định số: 32/QĐ-XPVPHC ngày 20/02/2020 của Công an xã B N, huyện D M C, tỉnh Tây Ninh xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt.

- Quyết định số: 27/2020/QĐ-TA ngày 21/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện D M C, tỉnh Tây Ninh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tây Ninh thời gian 12 tháng tính từ ngày 06/7/2020, chấp hành xong ngày 06/4/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/8/2021, chuyển sang tạm giam từ ngày 27/8/2021 đến nay.

*Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

\* *Bị hại:* Ông **Nguyễn V P**, sinh năm 1974; địa chỉ: Số nhà H/BN, Tổ B, ấp N P, xã B N, huyện D M C, tỉnh Tây Ninh - (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp và nghiện ma túy, để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng nên Phan Ngọc C nảy sinh ý định tìm tài sản là xe mô tô của những người dân đi làm vườn không có người trông coi để lấy trộm. Khoảng 07 giờ ngày 21/8/2021, Phan Ngọc C đi bộ đến khu vực suối Vườn Điều thuộc khu phố N P, phường N T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh nhìn thấy 01 xe Cup 81-70 màu xám, biển số 70B1-645.43 của ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1974, ngụ ấp N P, xã B N, huyện D M C, tỉnh Tây Ninh đang dựng tại vườn trồng đậu đũa. Châu đi đến gần thấy xe khóa cổ, không có người trông coi nên C dùng hai tay lắc mạnh cổ xe để bẻ khóa và nổ máy xe điều khiển về hướng xã B N, huyện D M C, tỉnh Tây Ninh. Lúc này, ông P nghe tiếng xe nổ máy, phát hiện xe bị trộm nên truy hô và cùng người dân đuổi theo đến khu vực ấp N T, xã B N, huyện D M C lực lượng Công an xã B N phối hợp với người dân bắt quả tang C cùng tang vật.

\* **Vật chứng thu giữ:** 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Cup 81-70, biển số 70B1-645.43, màu sơn xám, số máy: C70E8437114; số khung: C708352752 do ông Phạm Huỳnh C đứng tên trong giấy đăng ký chủ sở hữu; 01 **điện thoại di động hiệu Nokia**, màu đen, mode RM-1190, điện thoại cũ đã qua sử dụng, màn hình và bàn phím bị trầy xước, hư hỏng.

Tại kết luận định giá tài sản số: 43/KLĐG-TTHS ngày 23/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tây Ninh kết luận: Xe gắn máy hai bánh, nhãn hiệu Honda, màu sơn: xám, biển số 70B1-645.43 có giá trị 11.000.000 đồng.

**\* Về trách nhiệm dân sự:** Trong quá trình điều tra, ông Nguyễn Văn P đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; ông P không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tiền sửa xe bị hư hỏng, đề nghị xử nghiêm về hành vi phạm tội của bị cáo để bảo vệ an ninh trật tự địa phương.

Tại bản cáo trạng số: 112/CT-VKSTPTN ngày 06 tháng 10 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Phan Ngọc C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Phan Ngọc C về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Ngọc C mức án từ 03 năm đến 04 năm tù; miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra đã xử lý xong.

**\* Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo đã ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.** Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2] Về hành vi của bị cáo:** Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Ngày 21/8/2021, tại khu đất làm vườn thuộc khu phố N P, phường N T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Phan Ngọc C đã lén lút lấy trộm xe mô tô hiệu Honda loại 70, biển số 70B1-645.43 của ông Nguyễn Văn P, trị giá 11.000.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Phan Ngọc C đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo **Phan Ngọc C** là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do muốn chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng nên bị cáo lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác của chủ sở hữu tài sản đã lén lút lấy trộm tài sản của người khác đem bán, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo C có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh truy tố bị cáo Phan Ngọc C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự xã hội tại địa phương, bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do chạy lười lao động, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài, mua ma túy sử dụng, xem thường pháp luật, nên dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần có mức hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục ý thức pháp luật để sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo sẽ trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có. Tuy nhiên, ngoài 03 tiền án bị cáo còn có 02 tiền sự đã xóa và 01 tiền sự chưa xóa, nên cũng cần xem xét khi lượng hình.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại **điểm s** khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo không có tài sản nên được miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] **Về xử lý vật chứng:** Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh đã trả xe mô tô biển số 70B1-645.43 cho ông Nguyễn Văn P và trả lại điện thoại di động hiệu Nokia cho bị cáo xong.

[7] **Về trách nhiệm dân sự:** Ông Nguyễn Văn P đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác, nên không đặt ra giải quyết.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

**1. Tuyên bố bị cáo Phan Ngọc C (Lép) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Ngọc C 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/8/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì không có khả năng thi hành.

**2.** Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ông Nguyễn Văn P đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

**3.** Xử lý vật chứng: Không có.

**4.** Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phan Ngọc C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

**5.** Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TP. Tây Ninh;
- Chi cục THADS TP. Tây Ninh;
- Công an TP. Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án-(D).

Đã ký